TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ THANH HÓA
TỈNH THANH HÓA

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 102/2017/ HNGĐ-ST
Ngày: 28/12/2017
V/v Tranh chấp Hôn nhân và gia đình

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ THANH HOÁ- TỈNH THANH HÓA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Bà Trương Thị Anh

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Loan

Bà Nguyễn Thị Hạnh

- Thư ký phiên toà: Bà Mai Thị Thu Trang - Thư ký Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Thanh Hóa tham gia phiên tòa:

Bà Hoàng Thị Ngọc An - Kiểm sát viên.

Ngày 28 tháng 12 năm 2017, tại trụ sở Toà án nhân dân thành phố Thanh Hoá xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số 220/2017/ TLST- HNGĐ ngày 18 tháng 9 năm 2017 về tranh chấp hôn nhân và gia đình, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 158/2017/QĐXXST - HNGĐ ngày 01 tháng 11 năm 2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 134/2017 ngày 17/11/2017, Quyết định hoãn phiên tòa số 140/2017 ngày 05/12/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Chị Lê Thị H - Sinh năm 1985.

Bị đơn: Anh Hồ Trung Th - Sinh năm 1979.

Cùng HKTT: Thôn B, phường Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

Tạm trú tại: Số 02 phố Ng, phường B, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, nguyên đơn chị Lê Thị H trình bày:

- **Về hôn nhân:** Chị và anh Hồ Trung Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn ngày 14/6/2006 tại UBND xã Đ, thành phố H, tỉnh Thanh Hóa. Sau khi

kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc được một thời gian ngắn thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do tính tình không hợp, anh Th không chịu tu chí làm ăn, thường xuyên tụ tập bạn bè uống rượu và đập phá đồ đạc trong gia đình. Anh Th không quan tâm đến vợ con nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện. Từ đầu năm 2016 chị H cùng các con đã thuê nhà ra nơi khác để ở, không ai quan tâm đến ai. Mặc dù chị H thuê nơi khác ở để mở cửa hàng chăm sóc tóc nhưng anh Th vẫn thường xuyên đến quấy rối, đập phá đồ đạc tại cửa hàng chị. Nhiều lần chị phải báo cáo Công an phường B can thiệp. Nay chị H xác định tình cảm giữa chị và anh Th không còn, nên đề nghị Toà án nhân dân thành phố H giải quyết cho chị được ly hôn anh Hồ Trung Th.

Về con chung*:* Chị H và anh Hồ Trung Th có 02 con chung là cháu Hồ Ngọc Bảo L1, sinh ngày 12/7/2008 và cháu Hồ Ngọc Bảo L2, sinh ngày 22/5/2013. Hiện nay cháu đang ở với Chị. Nguyện vọng của Chị khi hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cả 02 cháu và không yêu cầu anh Th phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Về tài sản*:* Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 11/10/2017, anh Hồ Trung Th khai:

Về hôn nhân: Anh và chị H kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn năm 2006 tại UBND phường Đ, thành phố H. Nay chị H làm đơn xin ly hôn anh không có ý kiến gì và anh không làm việc với Tòa án và không ký các văn bản tố tụng do Tòa án giao.

Về con chung*:* Anh và chị H có 02 con chung là cháu Hồ Ngọc Bảo L1, sinh ngày 12/7/2008 và cháu Hồ Ngọc Bảo L2, sinh ngày 22/5/2013. Đây là các con của anh, anh không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về tài sản: Anh Th không có ý kiến gì.

Anh Th không ký vào biên bản lấy lời khai, Tòa án đã lập biên bản về việc đương sự không ký vào biên bản, có sự chứng kiến của ông Nguyễn Viết Kh, trưởng phố Ng, phường B, thành phố H, nơi chị H và anh Th thuê mở cửa hàng và tạm trú.

Quá trình giải quyết vụ án, Toà án đã thông báo thụ lý vụ án cho bị đơn là anh Hồ Trung Th và tiến hành các thủ tục tố tụng theo quy định của pháp luật; Triệu tập anh Th đến Toà án để tự khai cũng như tham gia phiên hoà giải. Mặc dù nhận được thông báo hợp lệ nhưng anh Th không có văn bản trả lời, cũng không đến Tòa án để trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu ly hôn của chị H. Toà án

đã lập biên bản về việc đương sự vắng mặt tại phiên họp kiểm tra việc giao nộp, tiếp cận, công khai chứng cứ và không tiến hành hoà giải được theo quy định tại khoản 1 Điều 207 của Bộ luật tố tụng dân sự.

Theo yêu cầu của chị Lê Thị H, Toà án tiến hành thu thập chứng cứ. Tại biên bản xác minh do địa phương cung cấp thể hiện: Chị Lê Thị H và anh Hồ Trung Th có đăng ký kết hôn và tổ chức cưới hỏi theo phong tục địa phương. Sau khi kết hôn vợ chồng sống tại phố H, phường Đ hạnh phúc được mấy năm đầu, sau đó vợ chồng thường xảy ra mâu thuẫn, cãi vã lẫn nhau, lý do anh Th không quan tâm đến gia đình. Hiện nay vợ chồng sống ly thân, anh Th vẫn sinh sống tại phố H, phường Đ. Nay chị H có đơn xin ly hôn, đề nghị Tòa án giải quyết theo pháp luật.

Tại phiên tòa, chị H vẫn giữ nguyên yêu cầu như trong đơn khởi kiện.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tại phiên tòa:

Việc tuân theo pháp luật tố tụng của Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa kể từ khi thụ lý vụ án cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án đều tuân theo các quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Việc chấp hành pháp luật của nguyên đơn từ thời điểm thụ lý vụ án đến nay đã thực hiện đúng và đầy đủ theo quy định của pháp luật.

Đối với bị đơn: Tòa án đã thực hiện tống đạt hợp lệ nhiều lần đối với bị đơn nhưng anh Th không chấp hành nên Tòa án xét xử vắng mặt là đúng quy định.

Quan điểm giải quyết vụ án: Chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Lê Thị H. Về con chung: Giao hai cháu Hồ Ngọc Bảo L1 và Hồ Ngọc Bảo L2 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung; Giành quyền cho anh Hồ Trung Th được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nếu có yêu cầu.

Về tài sản không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu có trong hồ sơ vụ án được thẩm tra tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Về tố tụng: Bị đơn là anh Hồ Trung Th vắng mặt, anh Th đã được Toà án triệu tập hợp lệ đến lần thứ hai mà vẫn vắng mặt. Chị H đề nghị Toà án tiến hành xét xử vụ án, nên Toà án căn cứ điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự để giải quyết vắng mặt anh Th là phù hợp quy định của pháp luật.

[2] Về hôn nhân: Chị Lê Thị H và anh Hồ Trung Th kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống chỉ hạnh phúc mấy năm đầu thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân do tính tình không hợp, anh Th không quan tâm đến gia đình nên vợ chồng thường xuyên cãi vã lẫn nhau. Mâu thuẫn vợ chồng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng tình cảm vợ chồng vẫn không được cải thiện, anh Th vẫn không chịu thay đổi. Từ tháng 01 năm 2016 chị H đã đưa các con ra ngoài thuê nhà ở, vợ chồng sống ly thân từ đó đến nay, hai bên không quan tâm đến nhau.

Theo quy định của pháp luật Hôn nhân và gia đình Việt Nam thì vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chăm sóc, giúp đỡ nhau, cùng nhau chung xây cuộc sống, hạnh phúc gia đình, nhưng ở đây chị H đã thực sự không còn tình cảm với anh Th, anh và chị đã sống ly thân, không ai quan tâm đến ai. Mâu thuẫn cũng đã được hai bên gia đình hòa giải nhưng vẫn không có kết quả.

Tại phiên tòa, Hội đồng xét xử đã phân tích, động viên chị H nên suy nghĩ kỹ trước khi quyết định việc ly hôn nhưng chị H vẫn cương quyết xin ly hôn anh Th. Xét thấy mâu thuẫn vợ chồng đã trầm trọng, tình cảm vợ chồng giữa chị H và anh Th không thể hàn gắn được nữa, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó nếu buộc anh, chị về đoàn tụ thì cuộc sống vợ chồng cũng không thể cải thiện được nên Hội đồng xét xử căn cứ khoản 1 Điều 56 luật Hôn nhân và gia đình chấp nhận yêu cầu của chị Lê Thị H về việc xin ly hôn anh Hồ Trung Th.

[3] Về con chung: Chị H và anh Hồ Trung Th có 02 con chung là cháu Hồ Ngọc Bảo L1, sinh ngày 12/7/2008 và cháu Hồ Ngọc Bảo L2, sinh ngày 22/5/2013. Hiện nay các cháu đang còn nhỏ và ở với chị H. Nguyện vọng của chị H khi ly hôn được trực tiếp nuôi dưỡng cả hai cháu Bảo L1 và Bảo L2. Chị H có thu nhập cao và ổn định nên có đủ khả năng nuôi dưỡng hai con, chị H không yêu cầu anh Th phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Anh Th không chấp hành theo giấy triệu tập của Tòa án, không tham gia phiên hòa giải, không có ý kiến về con chung. Các cháu còn nhỏ cần có sự quan tâm, chăm sóc của người mẹ. Tại bản tự khai, cháu Hồ Ngọc Bảo L1 khai bố mẹ cháu hay cãi nhau, nếu bố mẹ cháu ly hôn, nguyện vọng của cháu là được ở với mẹ. Thấy đây là nguyện vọng chính đáng của cháu và để đảm bảo cuộc sống, sinh hoạt , học tập của các cháu, yêu cầu của chị H là chính đáng, do đó yêu cầu được trực tiếp nuôi con và không yêu cầu anh Th cấp dưỡng nuôi con chung của chị H là hoàn toàn tự nguyện, phù hợp pháp luật. Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu của chị H.

[4] Về tài sản: Chị H không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[5] Về án phí*:* Chị H phải chịu án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào: Khoản 1 Điều 56; Điều 57; Điều 81, Điều 82, Điều 83 Luật hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147, điểm b khoản 2 Điều 227; Điều 228; Điều 271 và Điều 273 Bộ luật tố tụng dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết số 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về án phí lệ phí Tòa án;

- Về hôn nhân*:* Chị Lê Thị H được ly hôn anh Hồ Trung Th.

- Về con chung: Công nhận chị H, anh Th có 02 con chung là cháu Hồ Ngọc Bảo L1, sinh ngày 12/7/2008 và cháu Hồ Ngọc Bảo L2, sinh ngày 22/5/2013. Giao hai cháu Hồ Ngọc Bảo L1 và Hồ Ngọc Bảo L2 cho chị H trực tiếp nuôi dưỡng. Anh Th không phải đóng góp cấp dưỡng nuôi con chung.

Giành quyền cho anh Hồ Trung Th được quyền thay đổi người trực tiếp nuôi con sau khi ly hôn nếu có yêu cầu.

Anh Hồ Trung Th có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở.

- Về tài sản*:* Chị H không yêu cầu nên Hội đồng xét xử không xem xét giải quyết.

- Về án phí: Chị Lê Thị H phải nộp 300.000đ án phí dân sự sơ thẩm, nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng án phí 300.000đ đã nộp theo biên lai số 0004345 ngày 18/9/2017 của Chi cục Thi hành án dân sự thành phố H (Chị H đã nộp đủ).

Về quyền kháng cáo: Chị Lê Thị H có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án, anh Hồ Trung Th có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày niêm yết bản án.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSND TP H;
- Chi cục THA - TP H;
- UBND phường Đ;
- Lưu hồ sơ .

Đã ký

Trương Thị Anh